

Ni Sư Giới Hương Hoảng Pháp:

Sáng Tác, Dịch Thuật, Ấn Hành

Nguyên Giác

Ni sư Thích Nữ Giới Hương có lẽ là vị trụ trì viết nhiều nhất ở hải ngoại. Đó là theo chỗ tôi biết, trong cương vị một nhà báo nhiều thập niên có liên hệ tới nhà chùa và công việc xuất bản. Viết là một nỗ lực gian nan, vì phải đọc nhiều, suy nghĩ nhiều, phân tích nhiều, cân nhắc kỹ rồi mới đưa chữ lên mặt giấy được. Đặc biệt, Ni sư Giới Hương cũng là vị trụ trì viết bằng tiếng Anh nhiều nhất. Tôi vẫn thường thắc mắc, làm thế nào Ni sư có đủ thời giờ để gánh vác Phật sự được đa dạng như thế. Nghĩ như thế, vì tự thấy bản thân mình, nghiệm ra, không có đủ sức đọc và viết nhiều như Ni sư.

Suy nghĩ này, cũng lại khởi lên trong tôi, khi giữa tháng 5/2021, nhận được 3 tuyển tập của Ni sư Giới Hương:

.. *Ni Giới Việt Nam Hoảng Pháp Tại Hoa Kỳ* (Thích Nữ Giới Hương biên soạn, với lời giới thiệu của Ni Trưởng TN Nguyễn Thanh & Ni Trưởng TN Giác Hương – Tủ sách Bảo Anh Lạc 40). Sách in khổ tạp chí, dày 432 trang.

.. *40 Năm Tu Học và Hoảng Pháp của Ni Sư Giới Hương* (Chư Ni Đệ Tử Chùa Hương Sen biên soạn -- Tủ sách Bảo Anh Lạc 41). Sách in khổ tạp chí, dày 380 trang.

.. *Sharing the Dharma: Vietnamese Buddhist Nuns in the United States* (authored by Bhikkhuni Thích Nữ Giới Hương – Foreword by Venerable Bhikkhuni TN Nguyễn Thanh & Venerable Bhikkhuni TN Giác Hương). Magazine size, 444 pages.

Làm thế nào viết nhiều như thế. Nói viết nhiều là nói viết những đề tài độc đáo, viết về những gì người khác chưa viết, hoặc chưa nói hết ngọn ngành vấn đề. Chứ không phải kiểu lược sách, kiểu đạo văn, hay kiểu cóp nhặt sách người đi trước rồi sửa lại làm bản mới của mình. Viết cho thật từ trong tâm, tự trong văn phong riêng, lúc nào cũng gian nan. Do vậy, tôi vẫn kinh ngạc thán phục mỗi khi đọc sách của Ni sư TN Giới Hương. Hiển nhiên Ni sư là một hình ảnh trái nghịch với đa số. Tôi có một thắc mắc từ lâu, không dám trực tiếp hỏi ai, vì sợ bị suy luận là ám chỉ vào một vị nào. Đó là, các vị tăng ni tốt nghiệp học vị Tiến sĩ Phật Học rất nhiều, có thể là đã có vài trăm vị, đã học và tốt nghiệp ở Hoa Kỳ, Pháp, Nhật Bản, Đài Loan, Ấn Độ, Thái Lan, và nhiều nước khác, nhưng không thấy nhiều bài viết từ các vị này. Hình như ai cũng bận. Không bận chuyện này thì chuyện kia. Xây chùa thì bận. Hay là đủ thứ chuyện khác.

Nói đúng ra, vẫn có nhiều tăng ni hoảng pháp bằng phương tiện khác hơn là dùng chữ viết. Như lập đài truyền hình Phật Giáo. Tại Nam California đã có 1 đài Phật Giáo 24 giờ/ngày, không quảng cáo. Hay trên nhiều kênh YouTube, một số tăng ni thuyết pháp hàng ngày hay hàng tuần. Nhưng về chữ viết, chỉ có Ni Sư TN Giới Hương là viết và ấn hành sách nhiều nhất.

Tôi ưa thích đọc, vì từ nhỏ đã mê chữ. Tiện tay, hễ thấy chữ là đọc. Mê nhất là truyện võ hiệp Kim Dung, rồi Tam Quốc Chí diển nghĩa, rồi đủ thứ. Bây giờ, đã có phương tiện đa dụng hơn, như YouTube, hiện cũng là một nơi nhiều tăng ni lên thuyết pháp. Dù vậy, tôi vẫn ưa

đọc hơn là nghe pháp ở YouTube, hẳn là vì đã nhiễm thói quen đọc kiểu nghiền ngẫm. Đó là, khi học Phật, có khi tôi đọc đi đọc lại vài chục lần chỉ một câu hay một đoạn, nghiền ngẫm, đọc thầm trong đầu rất chậm, nghe từng chữ tan trong tâm. Một phần nữa, khi nghe, tôi (một dạng người chậm hiểu) tự thấy không thể nào nghe kịp ở tốc độ nói của hầu hết chư tăng ni trên YouTube.

Bởi vì mê đọc, cho nên tôi rất mực kính trọng người viết. Hình như trước Ni sư Giới Hương, trong hàng Ni giới chỉ có Ni Trưởng Trí Hải là viết và dịch rất nhiều, viết liên tục, viết độc đáo, viết siêu xuất, và cuối đời là làm thơ cũng rất mực tuyệt vời. Trong thế hệ trước, phần lớn các vị tăng hoằng pháp là phải viết, và viết rất nhiều. Thời đó, chưa có TV, chưa có YouTube, chưa có email. Tôi mang ơn rất lớn nhờ đọc sách từ các vị sư viết nhiều, như quý ngài Thanh Từ, Nhất Hạnh, Thiện Siêu, Minh Châu, Tuệ Sỹ, và nhiều nữa.

Đã từng nhiều năm tôi lo sợ rằng sẽ không còn sách Phật Giáo nữa, do vậy có một thời tôi đã từng đọc ngẫu nhiên, đọc ngày, đọc đêm, đọc quên ăn bỏ ngủ tất cả những sách về Phật Học gặp được. May mắn, bây giờ có Internet, và sách Phật học rất nhiều. Và may mắn, thời này trong phần tiếng Việt và Anh đã có cả Tạng Nikaya, Tạng A Hàm, Kinh Đại Thừa, và nhiều bộ luận thư. Thôi thì, mình đọc chậm lại, không cần đọc vội vã nữa. Và hạnh phúc lớn nhất trên đời là được đọc Kinh Phật và viết chú giải lời Đức Phật. Không còn gì hạnh phúc hơn nữa.

Trường hợp Ni sư TN Giới Hương cũng là dị thường. Tôi có một niềm tin theo kiểu nhà quê của ông bà mình là, những người làm được chuyện phi thường (hầu hết) đều có tính tiền định. Ni sư xuống tóc, xuất gia năm 15 tuổi với Sư Bà Hải Triều Âm cũng là một cơ duyên lớn. Nhưng nỗ lực cá nhân mới là cực kỳ phi thường. Hoàn tất Cử nhân Phật học và Cử nhân Văn chương tại Sài Gòn; tốt nghiệp Tiến sĩ Phật Giáo ở Ấn Độ. Khi sang Hoa Kỳ, tốt nghiệp Trợ lý Điều dưỡng Y tá, hoàn tất nhiều chứng chỉ Vi tính. Năm 2015, tốt nghiệp Cử nhân Văn chương Anh tại Đại học Riverside, Calif. Năm 2017, học Cao học Văn. Đồng thời đã viết và dịch 43 tác phẩm Anh và Việt, trong đó Ni sư đã chọn một số chủ đề rất khó, như luận giải Kinh Kim Cang (*Pháp Ngữ của Kinh Kim Cang*, đã tái bản lần thứ 3 – 2015&2016) và Kinh Lăng Nghiêm (bản tiếng Việt: *Luân Hồi Trong Lăng Kính Lăng Nghiêm*, tái bản lần thứ 4 – 2008, 2012, 2014, 2016; bản tiếng Anh: *Rebirth Views in the Surasgama Sutra*, 2018).

Tôi vẫn ưa thích Kinh Lăng Nghiêm một cách đặc biệt. Văn phong Lăng Nghiêm nhiều lý luận, rất mực phức tạp, may mắn được các Thiền sư làm cho đơn giản hóa, trực tiếp đưa vào chỗ có thể kinh nghiệm. Nhưng câu trong Kinh Lăng Nghiêm, như "Toàn tướng tức tánh, toàn tánh tức tướng" hẳn nghe một lần là khó quên. Thế rồi một Thiền sư hỏi học trò, rằng người nói ba cõi là tâm, sao tâm người mang nổi tảng đá khổng lồ bên đường kia. Tuyệt vời siêu xuất. Trong khi đó, Ni sư TN Giới Hương chú giải Kinh Lăng Nghiêm về một phương diện Phật Tử nào cũng quan tâm: luân hồi, tái sanh...

Viết là một hành vi nặng nhọc. Không say mê sẽ không viết nhiều được. Nhưng tôi đoán, Ni sư không viết vì say mê, nhưng viết vì tâm nguyện. Đó là Bồ Tát Hạnh, vì thương chúng sinh, nên cầm bút để ghi lại lời Phật, để làm dễ hiểu hơn Kinh điển, và để độc giả tăng thượng tín tâm, kiên cố tu học. Để hiểu hoàn cảnh gian nan của tăng ni hải ngoại, chúng ta

có thể đọc thấy một phần, mô tả trong bài "Sự Phát Triển của Ni Giới Việt Nam Tại Hoa Kỳ trong Thế Kỷ XXI" của Thượng tọa Thích Đồng Trí, nơi trang 23-25 của bản tiếng Việt, trích:

*"Thật không dễ dàng để hội nhập ngôn ngữ, văn hóa, nếp sống của bất cứ quốc gia nào. Riêng về ngôn ngữ - Anh Ngữ - một người khá thì phải học 2 năm mới giao tiếp căn bản được, 5 năm thì giao tiếp được hầu hết trường hợp phổ thông. Nhưng âm giọng của người Việt nói tiếng Anh thường khác với người bản xứ, nhiều trường hợp phát âm sai. Hơn nữa, về Anh văn chuyên môn Phật Pháp, có người đã học Anh Văn: 4 năm Cử Nhân, 2 năm cao học, 5 năm Tiến sĩ, tổng cộng 11 năm với Anh Văn Phật Pháp như vậy mà cũng không thể dạy Anh Văn Phật Pháp cho trẻ em hoặc người bản xứ. Thâm nhập vào nếp sống, văn hóa lại càng khó hơn ngôn ngữ nữa. Nhưng nếu không hiểu được căn cơ, nếp suy nghĩ, văn hóa của họ thì làm sao giáo hóa được họ?" (phần đoạn "Hội nhập ngôn ngữ, văn hóa, nếp sống Hoa Kỳ" trang 23)*

Hay về Chánh Mạng:

*"Một vị tu sĩ ở đất nước Phật Giáo theo hệ Nam Truyền như Miến Điện, Thái Lan, Tích Lan, Cam Pu Chia, ... thì sinh hoạt quá thuận tiện rồi vì nhân dân tôn kính và cúng dường mọi thứ sẵn sàng. Ở Việt Nam thì có một số tu sĩ cũng làm kinh tế nhà chùa lai rai như làm nhang, đồ ăn chay, may Pháp phục, còn tu sĩ sống ở Hải Ngoại thì khó mà đi khắp thực và ít mong đợi, nương cậy hết vào sự cúng dường cung phụng của Phật tử, mà tự mình đi làm kinh tế trong chùa hoặc ngoài xã hội. Lý do đơn giản là sống ở nước ngoài, mức sống cao, chi phí lớn nên hầu hết đều mượn nợ sử dụng trước, trả sau, chẳng hạn như: xe hơi, máy lạnh, tủ lạnh, bảo hiểm sức khỏe, nhiều loại bảo hiểm và các khoản chi phí (bills) khác. Nếu ra chùa riêng, mua nhà đất lập nên chùa thì thông thường là phải mượn nợ hoặc vay rồi lo làm sao có thu nhập đều đặn mỗi tháng để trả, kéo dài đến hơn 15 năm mới hết. Hơn nữa, không phải như Việt Nam, ngày nào, đêm nào cũng có người viếng chùa, lễ Phật, tụng niệm tu tập tại chùa, ở Hải ngoại thì chủ yếu là tập trung sinh hoạt vào cuối tuần (thứ 7 và Chủ nhật), lúc đó Phật tử nghỉ làm đi chùa. Las Vegas là ngoại lệ vì Phật tử bận làm các việc trong Casino hoặc các dịch vụ cung cấp cho khách hàng cuối tuần mà được thư giãn giữa tuần. Thế thì mỗi tuần vị tu sĩ chỉ bận rộn giúp hướng dẫn cho Phật tử tu tập 1-2 ngày cuối tuần, vậy các ngày thường trong tuần đâu có thể yên tâm luẩn quẩn ở chùa trong khi nợ nần chưa trả xong? Thế là hầu hết tu sĩ trẻ (dưới 62 tuổi) phải tìm công việc đi làm kinh tế ngoài xã hội và xem đó là Chánh Mạng để duy trì sự hiện hữu của mình và tự viện một cách chủ động, về lâu về dài.*

*Từ việc theo phong trào "nhất Tăng nhất Tự" như thế mà vị tu sĩ phải bận rộn đóng nhiều vai: tri khách, tri viên, tri sự, hương đăng, hành đường, thư ký, thủ quỹ,...vừa lo công việc kinh tế bên ngoài, vừa lo quán xuyến trong chùa, vừa tiếp khách và đáp ứng nhu cầu tu học của Phật tử,... khiến cho vị ấy mỗi mết, không đủ thời gian và sức lực cho việc trau dồi, nghiên tầm sâu Thánh Điển, thực hành tinh chuyên, tu tập chuyển hóa chính mình cho được vững chãi, thành thoi trên đường Đạo." (phần đoạn "Chánh mạng để tồn tại – một thách thức thực sự" - trang 25)*

Trong 3 tác phẩm mới ấn hành đã nêu đầu bài này, cuốn thứ 43 trong Tủ sách Bảo Anh Lạc của Ni sư Giới Hương, nhan đề "Sharing the Dharma: Vietnamese Buddhist Nuns in the

*United States*” là khó viết nhất, vì là bản dịch tiếng Anh của tuyển tập tiếng Việt nhan đề “*Ni Giới Việt Nam Hoằng Pháp Tại Hoa Kỳ*” (Tủ sách Bảo Anh Lạc 40).

Bản Anh văn “*Sharing the Dharma...*” của Ni sư Giới Hương in trên giấy khổ lớn (khổ tạp chí), dày 446 trang. Viết tiếng Việt đã mệt rồi, mà lại viết tiếng Anh thì cực nhọc biết chừng nào.

Một điểm để chú ý: tâm lượng của Ni sư TN Giới Hương. Bởi vì, trong khi một số vị tranh cãi về Nam Tông với Bắc Tông, hay về Thiền Tông với Tịnh Độ, và vân vân, Ni sư trong hai bản Anh và Việt trên, đã viết về nhiều truyền thống trong Phật Giáo Việt Nam. Hai sách này có thể đọc trực tuyến như sau.

--- Ni Giới Việt Nam Hoằng Pháp tại Hoa Kỳ (có link bản PDF cuối trang):

<http://www.huongsentemple.com/index.php/vn/kinh-sach/sa-ch-ni-gia-i-via-t-nam-hoa-ng-pha-p-ta-i-hoa-ka>

--- Sharing Dharma - Vietnamese Nuns in America (bản PDF):

<http://www.huongsentemple.com/index.php/vn/kinh-sach/tu-sach-bao-anh-lac/5920-43-sharing-dharma-vietnamese-nuns-in-america-ven-gioi-huong>

.

Trong 2 tuyển tập trên, độc giả có thể đọc về Thiền Tông, như:

- . Ni Trưởng Đồng Kính (Thiền Viện Vô Ưu, Calif.) và Ni Sư Thuần Tuệ (Thiền Viện Diệu Nhân, Calif.) từ truyền thống Trúc Lâm của Thiền sư Thanh Từ (VN);
- . Ni Sư Chân Thiền & Ni Sư Chân Diệu (Thiền Viện Sùng Nghiêm, Calif.) từ truyền thống Thiền Nhật Bản của Thiền sư Philip Kapleau;
- . Thiền Sư Ni Triệt Như (Thiền Viện Tánh Không, Calif.), từ truyền thống Thiền sư Thông Triệt;
- . Thiền Sư Ni Diệu Thiện (Thiền Viện Phổ Môn, Texas).

Có thể đọc về truyền thống Tịnh Độ, như:

- . Ni Trưởng TN Như Hòa (Chùa Dược Sư, Calif.);
- . Sư Bà Hiếu Đức (Chùa Linh Quang, Philadelphia);
- . Ni Sư Thu Liên (Tịnh xá Ngọc Thanh, Cali.).

Có thể đọc về truyền thống Ni Giới Khất Sĩ, như:

- . Ni Sư Tiến Liên (Tịnh xá Ngọc Hòa, Calif.);
- . Sư Cô Ngọc Liên (Pháp Viện Minh Đăng Quang, Cali.).

Và nhiều vị nữa, không kể hết được. Chỉ tiếc rằng, không có vị nào bên Ni Giới Nam Tông, bởi vì các quốc gia Nam Tông, như Thái Lan, Miến Điện... từ lâu đã kết thúc truyền thống Ni Giới. Cuộc hồi phục Ni Giới Nam Tông đang ở mức tự phát tại vài nơi, và không được quý Thầy Nam Tông hỗ trợ. Trong Đại Hội Vesak 2014 tại Việt Nam, theo chương trình đã phổ biến, Đại sư Úc châu Ajahn Brahm dự kiến sẽ đọc bài diễn văn, trong đó có lời kêu gọi các

quốc gia Phật Giáo Nam Tông nên cho tái lập Ni Giới Theravada, nhưng giờ chót đã bị Ban Tổ Chức hủy bỏ, hiển nhiên vì áp lực của các vị sư Thái Lan (xem: <https://www.buddhistdoor.net/features/banning-ajahn-brahms-speech-on-nuns-was-a-spectacular-own-goal> ). Chỉ hy vọng các sư Nam Tông tại Việt Nam sẽ lập riêng truyền thống Ni Giới Nam Tông, để làm lợi ích cho Phật Tử.

Để có cái nhìn tổng quan về 2 tuyển tập về Ni Giới, xin trích Lời Giới Thiệu từ Ni trưởng Thích Nữ Nguyễn Thanh, các trang 9-10 bản tiếng Việt:

"Tập sách gồm có 70 bài viết, xoay quanh 2 chủ đề tiêu biểu:

(i) Sự Phát Triển của Ni Giới Thời Hiện Đại (28 bài)

(ii) Công Hạnh Hoằng Pháp của Chư Ni Việt Nam Tại Hoa Kỳ (42 bài).

Điểm đặc biệt của hai phần tuyển tập là giới thiệu quá trình các chùa Ni được thành lập và phát triển, tiểu sử ngắn của Chư Tôn Đức Ni Trụ Trì cũng như những thử thách, trải nghiệm và hoằng pháp của Chư Ni như thế nào tại đất nước hải ngoại với văn hóa và ngôn ngữ khác Việt Nam. Chính những hành hoạt và thực tiễn này đã làm cho các bài viết chân thực trong việc mô tả và xây dựng hình ảnh Ni giới tại Hoa Kỳ...

... Tập sách "Ni Giới Việt Nam Hoằng Pháp tại Hoa Kỳ" (Sharing the Dharma - Vietnamese Buddhist Nuns in the United States) được viết song ngữ (Anh-Việt) và có thể cần nhiều hoàn thiện hơn nữa trong tương lai. Tuy nhiên, đây là một bước đầu tiên phong và là sự đóng góp tích cực cho một bức tranh sinh động của Ni giới Việt Nam tại Hoa Kỳ. Tập sách tái hiện được lịch sử truyền thừa và tiếp nối mạng mạch Phật Pháp của hàng nữ lưu trong kỷ nguyên mới— kỷ nguyên của thế kỷ 20-21 hiện đại và dẫn thân.

Một lần nữa chúng con/ chúng tôi trân trọng giới thiệu tập sách đến chư Tôn Đức Tăng Ni và chư vị thiện hữu tri thức xa gần. Hy vọng, nhận được sự ưu ái góp ý của Chư Tôn Thiền Đức Tăng Ni và quý Phật tử để sách được tái bản và bổ sung đầy đủ hoàn thiện hơn, cũng như có thể xem đây là tập 1, để hy vọng trong tương lai tập 2 và nhiều tập nữa được ra mắt, khi danh sách chùa Ni và Chư Ni ngày càng có nhiều cố gắng cụ thể." (hết trích)

Để kết, xin bày tỏ lời kính phục Ni Sư TN Giới Hương về các nỗ lực viết sách, dịch sách bất kể cương vị trụ trì một ngôi chùa rất là bận rộn. Và sau cùng, trân trọng mời độc giả tìm đọc Tủ Sách Bảo Anh Lạc của Ni Sư.

Các câu hỏi, có thể liên lạc với:

Huong Sen Buddhist Temple - Chùa Hương Sen  
Abbess - Trụ Trì: Venerable Thích Nữ Giới Hương  
19865 Seaton Avenue,  
Perris, CA 92570

Tel: 951-657-7272 | Cell: 951-616-8620

Email: [huongsentemple@gmail.com](mailto:huongsentemple@gmail.com)

[thichnugioihuong@yahoo.com](mailto:thichnugioihuong@yahoo.com)

Web: [www.huongsentemple.com](http://www.huongsentemple.com)

PHOTO:

Ni Sư Thích Nữ Giới Hương

Bìa sách "Sharing the Dharma – Vietnamese Buddhist Nuns in the United States" bản tiếng Anh.

Bìa 3 tuyển tập mới của Tủ Sách Bảo Anh Lạc.

Ni sư Trụ trì Thích Nữ Giới Hương cùng quý sư cô đang gói sách để tặng Chư Tôn Thiền đức Tăng Ni ở các Chùa.